

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 20 - Những bài giảng trên núi của Đức Chúa Jêsus.
Phần 4 - Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ!

Ma-thi-ơ 5:1-12: Đức Chúa Jêsus xem thấy đoàn dân đông, bèn lên núi kia; khi Ngài đã ngồi, thì các môn đồ đến gần. Ngài bèn mở miệng mà truyền dạy rằng: Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi! Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất! **Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ!** Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ được thương xót! Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Khi nào vì cơ ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bớ, và lấy mọi điều dữ nói vu cho các người, thì các người sẽ được phước. Hãy vui vẻ, và nức lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các người ở trên trời sẽ lớn lắm; bởi vì người ta cũng từng bắt bớ các đấng tiên tri trước các người như vậy.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 6: Blessed^{G3107} are they which^{G3588} do hunger^{G3983} and thirst^{G1372} after righteousness^{G1343}: for they shall be filled^{G5526}.

Bản The Amplified Bible chép: **Blessed and fortunate and happy and spiritually prosperous (in that state in which the born-again child of God enjoys His favor and salvation) are those who hunger and thirst for rigteousness (uprightness and right standing with God), for they shall be completely satisfied**

Ý nghĩa đầy đủ theo văn tự của câu 6 này là: *Phước hạnh và sự vui sướng cùng sự thành công thuộc linh (Là những sự thuộc về những người được tái sanh làm con Đức Chúa Trời được hưởng đặc ân và sự cứu rỗi) cho những người đói khát sự công bình (sự ngay thẳng và quyền được đến gần Đức Chúa Trời), vì những người đó sẽ hoàn toàn được thỏa mãn (về sự thèm khát đó).*

Đức Chúa Jêsus đang phán với đoàn dân đông từ nhiều vùng đất khác nhau kéo đến nghe Ngài giảng và những Lời phán của Ngài sẽ được lưu truyền khắp đất cho tới khi tận thế.

Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, Đức Chúa Trời đã phán xét A-đam (loài người):

Sáng thế ký 3:17-19 & 23-24: Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.... Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặng cày cấy đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Kể từ đó loài người phải lưu lạc rày đây mai đó để mưu sinh và tự bảo vệ mình. Con mắt của loài người trải khắp mọi nơi, mọi vật, mọi lúc, để tìm kiếm cho mình sự bình an, sự vui mừng và sự sống. Con mắt của loài người đói khát mọi thứ liên quan đến sự sống của xác thịt mình, nhưng người ta không tìm kiếm Đức Chúa Trời để được nhờ cậy ơn thương xót của Ngài.

Thi-Thiên 14:2-3: Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đặng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thay đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không.

Trong khi đó con mắt của loài người luôn thèm khát mọi sự và không bao giờ thỏa mãn với những gì mà người ta đã tìm được cho xác thịt mình.

Châm ngôn 27:20: Con mắt loài người chẳng hề chán, cũng như âm phủ và vực sâu không hề đầy vậy.

Những sự thèm khát đó không đến từ Đức Chúa Trời nhưng đến từ đất, đến từ ma quỷ, vì chúng biết rằng, nếu chúng có thể khiến lòng của người ta không tìm kiếm Đức Chúa Trời thì chúng có thể khiến cho người ta làm tội mọi cho chúng trọn đời.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống

và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (*tôn trọng*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. (Phục truyền luật lệ ký 30:19-20)

Chữ ngày nay được chép trong câu 19 này, đó là chữ יוֹם - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Thời gian, ngày, năm, thời đại, mãi mãi, vĩnh viễn;**

Đức Chúa Trời bắt trời và đất làm chứng về việc ban luật pháp này có nghĩa là ngày của Đức Chúa Trời có bao lâu thì mạng lệnh của Ngài còn bấy lâu, chứ không theo cuộc đời của người ta, mà theo thời gian của Đức Chúa Trời và như vậy, vì Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống nên Lời của Ngài hằng còn với Ngài.

Mạng lệnh mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người là một ấn định không thể thay đổi và không bị thay đổi theo thời gian mà chính thời gian phải làm chứng cho sự đã định của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên và cũng là cho những người thuộc về Ngài, tức là những người được Đức Chúa Trời chuộc lại cho Ngài rằng:

Xuất Ê-díp-tô ký 19:5: **Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta.**

Lê-vi ký 20:26: **Đối cùng ta các người hãy nên thánh, vì ta, Đức Giê-hô-va, là thánh; ta đã phân rẽ các người với các dân, để các người thuộc về ta.**

Lê-vi ký 25:23: **Đất không được đoan mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ.**

Dân số ký 3:12: **Này, từ giữa dân Y-sơ-ra-ên ta chọn lấy người Lê-vi thế cho hết thầy con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên; vậy, người Lê-vi sẽ thuộc về ta.**

Dân số ký 3:13: **Vì hết thầy con đầu lòng đều thuộc về ta; ngày xưa khi ta hành hại các con đầu lòng trong xứ Ê-díp-tô, ta đã biệt riêng ra thánh cho ta hết thầy con đầu lòng trong Y-sơ-ra-ên, bất luận loài người hay thú vật; chúng nó đều sẽ thuộc về ta. Ta là Đức Giê-hô-va.**

Hết thầy những chữ **thuộc về ta** đó chính là những sự mà Đức Chúa Trời đã chuộc lại cho Ngài và thuộc về Ngài hoàn toàn mặc dù muôn vật đều do Đức Chúa Trời tạo nên, nhưng vì tội lỗi của A-đam đã bán những sự đó cho ma quỷ và muôn vật bị bắt phục không phải bởi ý muốn của Đức Chúa Trời nhưng bởi tội lỗi của A-đam. Như vậy, nếu trong dân sự của Đức Chúa Trời (*tức là những người đã được Đức Chúa Trời chuộc lại cho Ngài*) mà không vâng giữ các mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì người đó sẽ không thuộc về Đức Chúa Trời nữa dù người đó đã từng được Đức Chúa Trời chuộc lại cho Ngài.

Khi những vật không thuộc về Đức Chúa Trời thì sẽ không được Đức Chúa Trời bảo vệ, không được Đức Chúa Trời chúc phước cho, bởi vì những vật đó đã bị bán cho tội lỗi, cho ma quỷ.

Rô-ma 8:19-23: **Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cơ Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy.**

Dân Y-sơ-ra-ên đã bỏ qua các Lời cảnh báo của Đức Chúa Trời, họ không tôn trọng các Lời của Đức Chúa Trời, vì họ cho rằng họ đã thuộc về Đức Chúa Trời và là một dân thuộc riêng của Ngài.

Chính vì sự in trí đó mà dân Y-sơ-ra-ên đã không tôn trọng và không vâng giữ luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lại muốn sống như các dân khác trong xứ Ca-na-an, nghĩa là họ không muốn Đức Chúa Trời cai trị mình mà muốn có vua như thế gian cai trị họ. Mặc dù Đức Chúa Trời đã cảnh báo về các tai họa sẽ giáng xuống cho những người nào lìa bỏ Đức Giê-hô-va và luật pháp của Ngài, nhưng dân Y-sơ-ra-ên vẫn lui đi mà không chịu vâng theo tiếng phán của Ngài, vì thế cho nên các tai vạ đã được chép trong luật pháp của Môi-se đã đổ xuống trên dân Y-sơ-ra-ên cho tới tận ngày nay, bởi vì họ không chịu vâng phục các mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Jêsus rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, thì dân Y-sơ-ra-ên đang phải làm tội mọi cho người Rô-ma ngay tại trên đất mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ. Trong các bài mà Đức Chúa Jêsus đã giảng tại trên núi này, Chúa Jêsus đã phán cho những người đến nghe Ngài biết rằng, những sự mà họ đang trông mong đó là không đẹp ý Đức Chúa Trời và Chúa Jêsus đến thế gian này không phải là để đáp ứng những sự tham muốn của xác thịt họ, vì nếu người ta còn tiếp tục tham muốn những sự thuộc về xác thịt thì mãi mãi họ sẽ làm tội mọi cho xác thịt, là xác thịt đã bị bán cho tội lỗi.

Chúa Jêsus đã phán rằng, Ngài đến thế gian này để tìm kiếm những con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên và Ngài đến để cứu chuộc tuyển dân của Ngài như Lời của Đức Chúa Trời đã phán:

Ê-sai 61:1-11: Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta, đặt giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặt rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặt yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặt ban máo hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển. Họ sẽ xây lại các nơi hoang vu ngày xưa, dựng lại các nơi hủy hoại lúc trước, lập lại thành bị hủy phá, là những nơi đổ nát lâu đời. Những người khách lạ sẽ đứng đặt chân bầy chiên các người, những người ngoại quốc sẽ làm kẻ cày ruộng và trồng nho của các người; nhưng các người thì sẽ được gọi là thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va; sẽ được xưng là chức dịch của Đức Chúa Trời chúng ta; sẽ ăn của báu các nước, và lấy sự vinh hoa của họ mà khoe mình. Các người sẽ được gấp hai để thay vì sự xấu hổ; chúng nó sẽ vui vẻ về phận mình để thay sự nhục nhã. Vậy nên chúng nó sẽ có sản nghiệp bội phần trong xứ mình, và được sự vui mừng đời đời. Vì ta, Đức Giê-hô-va, ưa sự chánh trực, ghét sự trộm cướp và sự bất nghĩa. Ta sẽ lấy điều thành tín báo trả lại, và lập giao ước với chúng nó đời đời. Dòng dõi chúng nó sẽ nổi tiếng trong các nước, con cháu sẽ nổi tiếng trong các dân; phàm ai thấy sẽ nhận là một dòng dõi mà Đức Giê-hô-va đã ban phước. Ta sẽ rất vui vẻ trong Đức Giê-hô-va, linh hồn ta mừng rỡ trong Đức Chúa Trời ta; vì Ngài đã mặc áo cứu rỗi cho ta; khoác áo choàng công bình cho ta, như chàng rể mới diện máo hoa trên đầu mình, như cô dâu mới đội mình bằng châu báu. Vả, như đất làm cho cây mọc lên, vườn làm cho hạt giống nứt lên thể nào, thì Chúa Giê-hô-va cũng sẽ làm cho sự công bình và sự khen ngợi nứt ra trước mặt mọi dân tộc thế ấy.

Đức Chúa Trời công bình đã ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và Ngài muốn tuyển dân của Ngài là cây của sự công bình cho đến muôn đời. Cây của sự công bình sẽ sanh trái của sự công bình cho muôn dân và muôn dân trong thế gian này sẽ được cứu bởi sự công bình của Đức Chúa Trời. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không muốn làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà họ chỉ muốn tận hưởng ân điển của Đức Chúa Trời để sống theo tư dục mình, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã nổi giận mà giáng tai vạ trên họ.

Ê-sai 5:1-8: Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các người hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chẳng? Cố sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Nay, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tĩa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gộc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ!

Sự công bình là gì mà Đức Chúa Trời lại muốn loài người phải có, phải sở hữu và phải sống trong đó.

Chữ sự công bình được chép trong Ê-sai 61 câu 3 và câu 11 đó là chữ **תְּדַכְּרֶנּוּ** - tsedaqah, số 6666 ra

từ chữ צדק - **tsadaq**, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Ngay thẳng, công bình, chính đáng, đúng; Tính ngay thẳng, sự công bình, sự chính đáng; luật pháp và sự thực thi luật pháp, sự công bằng, công lý;**

Chữ **công bình** được chép trong Ê-sai đoạn 5 câu 9 đó là chữ צדק - **tsadaq**, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Ngay thẳng, công bình, chính đáng, đúng;**

Đức Chúa Trời là Đấng công bình và Lời của Ngài phán ra đều công bình, nghĩa là khi Đức Chúa Trời đã phán Lời của Ngài ra thì hết thảy đều là sự công bình, vì Đức Chúa Trời tạo nên muôn vật theo ý muốn của Ngài và Ngài muốn muôn vật thuộc về Ngài phải sống, phải hành động, phải làm việc theo ý muốn của Ngài và chính Ngài sẽ duy trì sự sống, bảo vệ các vật đó, nếu các vật đó vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Còn như các vật do Đức Chúa Trời tạo nên mà không vâng theo mạng lệnh của Ngài thì tùy theo mức độ vi phạm của vật đó chiếu theo mạng lệnh mà Đức Chúa Trời đã phán ra mà Ngài sửa phạt, trừng phạt hoặc huỷ diệt những vật bất vâng phục đó và đó là sự công bình của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời có toàn quyền làm điều này bởi vì chính Ngài là Đấng đã tạo nên muôn vật và muôn vật nhờ Ngài và bởi Ngài mà được dựng nên và được sống, vì sự sống của muôn vật đều từ Đức Chúa Trời mà được.

Thi-Thiên 7:9: Ô, Đức Chúa Trời công bình! là Đấng dò xét lòng dạ loài người, xin hãy khiến cùng tận sự gian ác kẻ dữ, song hãy làm cho vững vàng người công bình.

Thi-Thiên 145:13-16: Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời. Đức Giê-hô-va nâng đỡ mọi người sa ngã, và sửa ngay lại mọi người cong khom. Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa sẽ tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên ấy là Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết ý muốn của Ngài mà ý muốn của Đức Chúa Trời là sự bình an dành cho những người nào vâng theo tiếng phán của Ngài và làm theo luật pháp của Ngài.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tiết diệt.

Giê-rê-mi 29:11: Đức Giê-hô-va phán: Vì ta biết ý tưởng ta nghĩ đối cùng các người, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các người được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình.

Lời của Đức Chúa Trời được ví là bánh, là nước hằng sống, tức là bánh và nước đó cung cấp sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh của những người ăn bánh, uống nước đó.

Nếu người ta không đói thì người ta sẽ không muốn ăn hoặc khi người ta đói thì nếu như có điều kiện, người ta sẽ chọn những đồ ăn mà người ta thích. Nhưng nếu người ta nhận biết giá trị dinh dưỡng của từng loại đồ ăn có ích lợi như thế nào cho sự sống của thân thể mình thì người ta sẽ chọn đúng loại đồ ăn cần thiết cho sức khỏe của mình, dù thứ đồ ăn đó có thể không được ngon miệng như người ta muốn.

Khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, người ta đã kéo theo Ngài rất đông để được ăn bánh, để được chữa lành và được giải cứu ra khỏi quyền lực của ma quỷ nhưng họ lại không tìm kiếm những sự thuộc về sự sống cho tâm linh mình, nên Chúa Jêsus đã quở trách thái độ của họ.

Giăng 6:26-29: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, các người tìm ta chẳng phải vì đã thấy mấy phép lạ, nhưng vì các người đã ăn bánh và được no. Hãy làm việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát, nhưng vì đồ ăn còn lại đến sự sống đời đời, là thứ Con người sẽ ban cho các

người; vì ấy là Con, mà Cha, tức là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn tín của mình. Chúng thưa rằng: Chúng tôi phải làm chi cho được làm công việc Đức Chúa Trời? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người tin Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến, ấy đó là công việc Ngài.

Ma-thi-ơ 5:6: Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ!

Dân Y-sơ-ra-ên đã thất bại trong việc cai trị và làm chủ xứ Ca-na-an mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ ấy là bởi vì họ đã không vâng theo tiếng phán của Ngài cùng không làm theo các mạng lệnh và điều răn của Ngài, vì thế cho nên họ đã trở nên ngu dại khi thờ lạy những thần tượng hư không mà các dân trong xứ Ca-na-an, tức là các dân tộc sống trong xứ Ca-na-an trước khi dân Y-sơ-ra-ên vào chiếm xứ mà họ đã không tận diệt đó đã trở thành cái bẫy khiến cho dân Y-sơ-ra-ên sa ngã, y như Lời của Đức Chúa Trời đã cảnh báo.

Trải qua nhiều thế hệ, loài người đã nhận biết kiến thức, học vấn cùng sự hiểu biết là rất quan trọng cho cuộc sống của loài người, nên người ta đã biết đầu tư học vấn, kiến thức cho con cái của mình, mong rằng nhờ những kiến thức và học vấn đó mà cuộc sống của con cháu họ sẽ được cải thiện và tốt hơn. Thế nhưng những kiến thức mà người ta tìm kiếm đó mà không phải là sự công bình của Đức Chúa Trời thì chính những kiến thức mà người ta đã tìm kiếm đó sẽ đưa người ta vào cái bẫy của những sự ham muốn cho xác thịt mình và bị trói buộc bởi những sự mà người ta đã nhờ những kiến thức đó và người ta trở thành tôi mọi cho những sự mà họ đã tìm kiếm được và như vậy, linh hồn của người ta vẫn cứ ở trong bóng của sự chết.

Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người nghĩa là Đức Chúa Trời đã trang bị cho tâm linh của loài người khả năng nhận biết, khả năng hiểu biết, sự thông sáng, sự khôn ngoan, sự mưu luận cùng biết phân biệt mọi sự để nhờ các ơn đó mà loài người có thể làm trọn được công việc mà Đức Chúa Trời đã giao cho.

Khi xác thịt của loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì khả năng phân biệt thiện, ác, tốt, xấu đã vào trong xác thịt của loài người và loài người dù bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen thì khả năng đó vẫn còn ở trong xác thịt của người ta và lưu truyền trái mọi thời đại. Nhờ khả năng đó mà người ta biết thay đổi, chọn lựa những sự không thích hợp, không tốt cho cuộc sống của mình và một khi người ta bị thất bại trong công việc nào thì người ta có thể tư duy, tìm tòi và thay đổi cách làm việc để có được kết quả tốt hơn mà người ta gọi đó là sự phát triển trí tuệ.

Loài người biết tìm kiếm những kiến thức mới trong các dân tộc để trang bị cho mình kiến thức và người ta cũng thiết lập cho mình luật pháp để cai trị trong xã hội và người ta cũng nhận biết rằng phải có các luật lệ để duy trì sự hợp lý cho mọi người trong cộng đồng và người ta cũng nhận biết đó là điều tốt hơn.

Loài người biết nhờ cậy các thế lực mạnh để bảo vệ cuộc sống mình, nhưng để có thể nhận được những sự bảo vệ đó thì người ta phải trả giá, đó là người ta phải nộp thuế, nộp tiền bạc hoặc phải đáp ứng các yêu cầu của những thế lực mà người ta nhờ cậy và trong xã hội loài người, đó là một điều hiển nhiên và bắt buộc trong sự trao đổi và người ta chấp nhận điều kiện đó.

Thế nhưng khi người ta tìm đến với Đức Chúa Trời để được nhờ cậy Ngài cho sự sống họ được bảo vệ thì người ta lại không chấp nhận những điều kiện công bình của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã lập giao ước với họ và như vậy là sự bất công mà người ta đã làm đối với Đức Chúa Trời.

Sự công bình theo cách nghĩ đơn giản của loài người đó là sự công bằng giữa hai hay nhiều bên có liên quan trong công việc, trong xã hội.

Đức Chúa Trời công bình khi ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên thì Ngài đã tỏ cho họ biết rằng, Ngài là Đức Chúa Trời của muôn vật mà muôn dân trong thế gian này đều thuộc về Ngài và Ngài là Đấng ban sự sống cho muôn vật. Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng luật pháp mà Ngài đã cho họ đó là luật của sự sống và sự chết, sự phước hạnh và sự rủa sả và Đức Chúa Trời dạy dân Y-sơ-ra-ên hãy chọn sự sống tức là sự tuân theo luật pháp của Ngài để được sự sống mà sự sống đó chính là sự sống thật của loài người tức là cho tâm linh của loài người được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Trong tất cả các mạng lệnh và điều răn của Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên, đều có hai phần dành cho mỗi điều luật, đó là sự báo trả của luật pháp đối với những người đã tiếp nhận luật pháp này (*cũng như cho cả nhân loại*). Sự báo trả của luật pháp chính là sự công bình, là sự thực thi luật pháp nhằm bảo đảm sự bền vững của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và trong sự báo trả này, sự

phước hạnh là dành cho những người vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, còn sự rửa sả là dành cho những người không vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời.

Nếu dân Y-sơ-ra-ên tin Lời của Đức Chúa Trời mà làm theo, thì họ sẽ nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời là tốt lành và họ sẽ nhận được những sự phước hạnh như Đức Chúa Trời đã phán hứa và họ sẽ kinh nghiệm được những ngày của trời ở trên đất này.

Phục truyền luật lệ ký 11:13-32: **Vậy, nếu các người chăm chỉ nghe các điều răn ta truyền cho các người ngày nay, hết lòng, hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và phục sự Ngài, thì ta sẽ cho mưa mùa thu và mưa mùa xuân xuống thuận thì tại trong xứ các người; người sẽ thâu góp ngũ cốc, rượu, và dầu của người. Ta cũng sẽ khiến đồng ruộng người sanh cỏ cho súc vật người; người sẽ ăn và được no nê. Các người khá cẩn thận, kẻo lòng mình bị dụ dỗ, xây bỏ Chúa, mà hầu việc các thần khác, và quỳ lạy trước mặt chúng nó chẳng; e cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ phùng lên cùng các người, Ngài đóng các tầng trời lại, nên nổi chẳng có mưa nữa, đất không sanh sản: như vậy, các người sẽ vợi chết mất trong xứ tốt tươi nầy, là xứ mà Đức Giê-hô-va ban cho các người. Vậy, hãy cất để trong lòng và trong trí mình những lời ta nói cùng các người, đeo nó như một dấu nơi tay, như một ấn chỉ giữa hai con mắt. Hãy dạy nó lại cho con cái mình, nói đến hoặc khi người ngồi ở trong nhà hay là đi đường, hoặc khi người nằm hay là khi trở dậy. Cũng phải ghi các lời ấy trên cột nhà và trên cửa mình, hầu cho những ngày của các người và của con cái các người được nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người, y như những ngày của trời ở trên đất. Vì nhược bằng các người cẩn thận gìn giữ hết thảy điều răn nầy mà ta truyền cho các người phải làm lấy, kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, đi theo các đạo Ngài, và triu mến Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ đuổi những dân tộc nầy ra khỏi trước mặt các người, khiến các người thắng được dân tộc lớn và mạnh hơn mình. Phàm nơi nào bàn chân các người sẽ đạp đến, đều thuộc về các người. Giới hạn các người sẽ chạy từ đồng vắng tới Li-ban, từ sông Ó-phơ-rát đến biển tây. Chẳng ai đứng nổi được trước mặt các người; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ rải sự kinh khủng và sợ hãi trong khắp xứ các người sẽ đạp chân lên, y như Ngài đã phán. Kia, ngày nay ta đặt trước mặt các người sự phước lành và sự rửa sả: sự phước lành, nếu các người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, mà ta truyền cho ngày nay; sự rửa sả, nếu các người không nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, nhưng xây bỏ đường ta chỉ cho ngày nay, đặng đi theo các thần khác mà các người không hề biết. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người khiến người vào xứ đặng nhận lấy, thì phải rao sự chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và sự chúc dữ trên núi Ê-banh. Hai núi nầy há chẳng phải ở bên kia sông Giô-đanh, qua khỏi đường tây, tại đất dân Ca-na-an ở trong đồng ruộng, đối ngang Ghinh-ganh, gần những cây dẻ bộp của Mô-rê sao? Vì các người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, đặng vào nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho; các người sẽ lấy xứ làm sản nghiệp và ở tại đó. Vậy, phải cẩn thận làm theo hết thảy những luật lệ và mạng lệnh mà ngày nay ta đặt trước mặt các người.**

Chữ rao được chép trong Phục truyền luật lệ ký 11 câu 29 này đó là chữ נָתַן- nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Công bố ra, chuyển cho, ban cho, tặng cho, truyền ra, trao cho, làm lây lan ra, làm cho sanh ra, đặt để vào..., sử dụng, diễn tả, dịch ra, trình ra, giờ ra, đưa ra,*

Hai núi Ga-ri-xim và Ê-banh nằm trên con đường từ sông Giô-đanh tiến về thành Giê-ru-sa-lem. Núi Ga-ri-xim cao khoảng 1000 mét so với mặt nước biển còn núi Ê-banh cao khoảng 1020 mét so với mặt nước biển. Hai núi này đối diện nhau và khoảng cách giữa hai núi này là một cái trũng (thung lũng) rộng khoảng 3 ki-lô-mét. Hai núi này cao hơn bề mặt của thung lũng này khoảng 400 mét. Trong thung lũng này là thành cổ Si-chem, là nơi mà hoàng tử Si-chem con trai của Hê-mô người Hê-vít đã cướp nàng Đì-na con gái của Gia-cốp do Lê-a sanh ra và hoàng tử đó đã muốn cưới nàng Đì-na làm vợ

Núi Ga-ri-xim nằm bên trái của thung lũng này, trong thung lũng đó thành cổ Si-chem nằm trên con đường đi đến thành Giê-ru-sa-lem. Còn núi Ê-banh nằm về phía Bắc của thành Si-chem ở trong trũng đó.

Khi Giô-suê dẫn dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh thì người đã làm đúng như lời dặn của Môi-se mà Đức Giê-hô-va đã cậy miệng của Môi-se mà rao truyền mạng lệnh này.

Phục truyền luật lệ ký 27:11-15: **Ngày đó, Môi-se cũng truyền cho dân sự lệnh nầy: Khi các người đi qua sông Giô-đanh rồi, thì Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca, Giô-sép, và Bên-gia-min phải đứng**

trên núi Ga-ri-xim, dâng chúc phước cho dân sự; còn Ru-bên, Gát, A-se, Sa-bu-lôn, Đan, và Nép-ta-li phải đứng trên núi Ê-banh, dâng rửa sả. Người Lê-vi sẽ cất tiếng nói lớn lên cùng mọi người nam Y-sơ-ra-ên, mà rằng: Đáng rửa sả thay người nào làm tượng chạm hay là tượng đúc, là vật gồm ghiếc cho Đức Giê-hô-va, công việc bởi tay người thợ, dựng nó lên trong nơi kín nhiệm! Cả dân sự phải đáp: A-men! (A-men là chữ אָמֵן- aman, số 0539 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là *điều đó là đúng, chúng tôi chấp nhận, hỗ trợ và làm cho vững bền.*) Xem tiếp Phục truyền luật lệ ký 27:16-26.

Khi những người Lê-vi công bố các mạng lệnh về sự phước hạnh thì sáu chi phái còn lại của Y-sơ-ra-ên phải đứng trên núi Ga-ri-sim đồng thanh la to A-men, như được thi hành trên núi Ê-banh vậy.

Nếu như dân Y-sơ-ra-ên nhận biết mình đã không được chúc phước như Lời của Đức Chúa Trời đã hứa thì họ phải tìm nguyên nhân đã khiến những sự chúc phước đó không còn ở trên mình và họ phải hết lòng trở lại cùng Đức Chúa Trời để được sự tha thứ và nhận được sự chữa lành cho cả người và đất đai.

2 Sử ký 7:12-16: Ban đêm Đức Giê-hô-va hiện đến cùng Sa-lô-môn, mà rằng: Ta có nghe lời cầu nguyện người, và đã chọn nơi này làm một nhà tế lễ. Nếu ta đóng các tầng trời lại, không cho mưa xuống, khiến cào cào phá hại thổ sản, và giáng ôn dịch giữa dân sự ta; và nhược bằng dân sự ta, là dân gọi bằng danh ta, hạ mình xuống, cầu nguyện, tìm kiếm mặt ta, và trở lại, bỏ con đường tà, thì ta ở trên trời sẽ nghe, tha thứ tội chúng nó, và cứu xứ họ khỏi tai vạ. Bấy giờ, mắt ta sẽ đoái xem, lỗi tai ta sẽ lắng nghe lời nào cầu nguyện tại nơi này; vì bây giờ, ta đã chọn và khiến cho cái nhà này ra thánh, hầu cho danh ta ngự đó đời đời: mắt cùng lòng ta sẽ ở đó luôn luôn.

Nhưng các vua của Giu-đa và của Y-sơ-ra-ên đã không để ý đến ý muốn của Đức Chúa Trời và họ cũng không để ý đến các Lời trong luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, vì thế cho nên tai họa đã giáng xuống trên toàn cõi thuộc về Y-sơ-ra-ên và trên thành cả Giê-ru-sa-lem.

Khoảng năm 740 B.C, Đức Chúa Trời đã tỏ cho tiên tri Ê-sai sự hiện thấy như sau:

Ê-sai 1:1-20: Về đời Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, là các vua nước Giu-đa, thì Ê-sai, con trai A-mốt, có sự hiện thấy về nước Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem. Hỡi các tầng trời, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai; vì Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta đã nuôi nấng con cái, trưởng dưỡng chúng nó, song chúng nó dấy loạn nghịch cùng ta. Bò biết chủ mình, lừa biết máng của chủ; song Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu biết, dân ta chẳng suy nghĩ. Ôi! nước mắc tội, dân mang lỗi nặng nề, tông giống độc dữ, con cái làm bậy bạ kia! Chúng nó đã lia bỏ Đức Giê-hô-va, khinh lờn Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, đã trở nên xa lạ và lui đi. Các người sao còn cứ bợn nghịch, để lại bị đánh nữa? Đầu đều đau đớn cả, lòng đều mòn mỏi cả. Từ bàn chân cho đến đỉnh đầu, chẳng có chỗ nào lành: rết những vết thương, vít sưng cùng lẫn mới, chưa rịt, chưa quấn, cũng chưa bôi dầu cho êm. Xứ các người là nơi hoang vu, thành các người bị lửa thiêu hủy; dân ngoại nuốt đất đai các người trước mặt các người, hoang vu như bị dân ngoại phá tán. Con cái Si-ôn bị bỏ lại như lều vườn nho, như chòi ruộng dưa, như thành bị vây. Ví bằng Đức Giê-hô-va vạn quân chẳng để chúng ta còn sót lại chút đỉnh, thì chúng ta sẽ giống thành Sô-đôm và như thành Gô-mô-rơ vậy! Hỡi các quan trưởng Sô-đôm, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Hỡi dân Gô-mô-rơ, hãy để tai vào luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta! Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các người nào có can hệ gì đến ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các người đến châu trước mặt ta, ai khiến các người giày đạp hành lang ta? Thôi, đừng dâng của lễ chạy vô ích cho ta nữa! Ta ghét mùi hương, ngày trăng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng ta ghét những ngày trăng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho ta, ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các người giơ tay, thì ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rườm rà, ta chẳng thêm nghe. Tay các người đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đỡ kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, binh vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các người sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bợn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán.

Nguyên nhân khiến các tai vạ giáng xuống người và vật trong xứ thuộc về dân Y-sơ-ra-ên đó là vì dân

Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết và không làm theo Lời của Đức Chúa Trời và cũng không tìm kiếm sự công bình, là những sự được chép trong luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Đức Chúa Trời không vui khi thấy kẻ ác bị tiêu diệt nên qua tiên tri Ê-xê-chi-ên mà Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Hỡi con người, hãy nói cùng nó rằng: Đây là đất chẳng được tẩy sạch, nơi ngày thịnh nộ chẳng được mưa dào. Những tiên tri của nó lập mưu giữa nó; như sư tử hay gấu cắn xé môi của nó, chúng nó nuốt các linh hồn, cướp lấy của cải và những vật quý, làm cho kẻ góa bụa thêm nhiều ra giữa thành. Các thầy tế lễ nó phạm luật pháp ta, và làm dơ vật thánh ta; chẳng phân biệt cái gì là thánh, cái gì là tục; chẳng khiến người ta phân biệt cái gì là ô uế, cái gì là tinh sạch; nhắm mắt chẳng xem các ngày sa-bát ta, và ta bị nói phạm giữa chúng nó. Các quan trưởng ở giữa nó giống như muông sói xé môi, chỉ lo làm đổ máu, làm mất linh hồn, để được lợi bất nghĩa. Các tiên tri nó dùng bùn không pha rơm trét cho chúng nó; thấy sự hiện thấy giả dối, và bói khoa sự dối cho chúng nó, mà rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy, song Đức Giê-hô-va chưa hề phán. Dân trong đất làm sự bạo ngược, phạm sự trộm cướp, khuấy rối kẻ nghèo nàn thiếu thốn, và ức hiếp người trù ngụ cách trái phép. Ta đã tìm một người trong vòng chúng nó, dựng xây lại tường thành, vì đất mà đứng chỗ sụt mẻ trước mặt ta, hầu cho ta không hủy diệt nó; song ta chẳng tìm được một ai. Vậy nên ta đổ cơn thịnh nộ trên chúng nó, và lấy lửa giận của ta đốt chúng nó; ta đã làm cho đường lối của chúng nó lại đổ về trên đầu chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.** (Ê-xê-chi-ên 22:24-31- Lời tiên tri này được phán vào năm 590 B.C.)

Vào khoảng năm 553 B.C, tức là sau khi Ê-xê-chi-ên nói tiên tri nghịch lại dân Y-sơ-ra-ên khoảng 37 năm, tiên tri Đa-ni-ên đã nhờ các sách ghi chép lại Lời của Đức Chúa Trời phán qua các tội tớ Ngài mà ông biết được ý muốn của Đức Chúa Trời và ông đã thi hành đức tin của mình mà cầu thay cho dân Y-sơ-ra-ên trong sự công bình của Đức Chúa Trời.

Đa-ni-ên 9:1-19: Năm đầu Đa-ri-út con trai A-suê-ru, về dòng người Mê-đi, đã được lập làm vua trị nước người Canh-đê; đang năm đầu về triều người, ta, Đa-ni-ên, bởi các sách biết rằng số năm mà lời Đức Giê-hô-va đã phán cùng đấng tiên tri Giê-rê-mi, để cho trọn sự hoang vu thành Giê-ru-sa-lem, là bảy mươi năm. Ta để mặt hướng về Chúa là Đức Chúa Trời, lấy sự khẩn nguyện, nài xin, với sự kiêng ăn, mặc bao gai, đội tro mà tìm. Vậy, ta cầu nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, và ta xưng tội cùng Ngài mà rằng: Ôi! Chúa là Đức Chúa Trời cao cả và đáng khiếp sợ! Ngài giữ lời giao ước và sự nhân từ đối với những kẻ yêu Ngài và giữ các điều răn Ngài, chúng tôi đã phạm tội, làm sự trái ngược, ăn ở hung dữ, chúng tôi đã bần nghịch và đã xây bỏ các giếng mỗi và lệ luật của Ngài. Chúng tôi đã không nghe các tội tớ Ngài là các đấng tiên tri, đã lấy danh Ngài mà nói cùng các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi, và cùng cả dân trong đất. Hỡi Chúa, sự công bình thuộc về Ngài, còn sự hổ mặt về chúng tôi, như ngày nay, sự ấy bao trùm người Giu-đa, dân cư Giê-ru-sa-lem, hết thảy người Y-sơ-ra-ên ở gần ở xa, trong mọi nước mà Ngài đã làm cho họ tan tác, vì cố những sự gian ác họ đã phạm nghịch cùng Ngài. Hỡi Chúa, sự hổ mặt thuộc về chúng tôi, về các vua, các quan trưởng, các tổ phụ chúng tôi, bởi chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài. Những sự thương xót và tha thứ đều thuộc về Chúa là Đức Chúa Trời chúng tôi; bởi chúng tôi đã bần nghịch cùng Ngài. Chúng tôi đã chẳng nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, đừng bước đi trong luật pháp mà Ngài đã cậy tội tớ Ngài là các đấng tiên tri để trước mặt chúng tôi. Hết thảy người Y-sơ-ra-ên đã phạm luật pháp Ngài và xây đi để không vâng theo tiếng Ngài. Vậy nên sự rửa sả, và thẻ nguyện chép trong luật pháp Môi-se là tội tớ của Đức Chúa Trời, đã đổ ra trên chúng tôi, vì chúng tôi đã phạm tội nghịch cùng Ngài. Ngài đã làm cho chắc các lời đã phán nghịch cùng chúng tôi, cùng các quan án đã đoán xét chúng tôi, mà khiến tai vạ lớn đến trên chúng tôi; vì khắp dưới trời chẳng hề có tai vạ nào giống như đã làm ra trên Giê-ru-sa-lem. Cả tai vạ này đã đến trên chúng tôi như có chép trong luật pháp Môi-se; mà chúng tôi cũng không nài xin ơn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, đừng xây bỏ khỏi sự gian ác mình và thấu rõ đạo thật của Ngài. Bởi cố đó, Đức Giê-hô-va ngắm xem và giáng tai vạ ấy trên chúng tôi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi là công bình trong mọi việc Ngài làm, chỉ chúng tôi không vâng theo tiếng Ngài. Bây giờ, hỡi Chúa là Đức Chúa Trời chúng tôi, Ngài đã lấy tay mạnh đem dân Ngài ra khỏi đất Ê-díp-tô, đã làm nên cho mình một danh tiếng như ngày nay; còn chúng tôi đã phạm tội, đã làm việc ác. Hỡi Chúa, tôi cầu xin Chúa cứ mọi sự công

bình Ngài khiến cơn giận và thịnh nộ của Ngài xây khởi thành Giê-ru-sa-lem Ngài, tức là núi thánh Ngài; vì ấy là bởi tội lỗi chúng tôi và sự gian ác tổ phụ chúng tôi mà Giê-ru-sa-lem và dân Ngài phải chịu những kẻ ở chung quanh chúng tôi sỉ nhục. Cho nên bây giờ, hỡi Đức Chúa Trời chúng tôi, xin đoái nghe lời khẩn nguyện nài xin của kẻ tôi tớ Ngài! Xin vì cố Chúa, hãy rạng mặt Ngài ra trên nơi thánh vắng vẻ của Ngài! Hỡi Đức Chúa Trời tôi, xin ghé tai và nghe. Xin mở mắt nhìn xem những nơi hoang vu của chúng tôi, và thành đã được xưng bởi danh Ngài! Không phải cậy những sự công bình mình mà chúng tôi nài xin Ngài, nhưng cậy những sự thương xót cả thể của Ngài. Hỡi Chúa! hãy đủ nghe; hỡi Chúa! hãy tha thứ; hỡi Chúa! hãy để ý và làm đi. Hỡi Đức Chúa Trời tôi! vì cố chính Ngài, xin chớ trì hoãn; vì thành Ngài và dân Ngài đã được xưng bằng danh Ngài!

Đa-ni-ên nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời đó là ông biết Đức Chúa Trời thành tín sẽ sẵn sàng tha thứ cho dân sự của Ngài nếu dân sự của Đức Chúa Trời hạ mình, thành thật ăn năn các tội lỗi của mình hoặc trong dân sự của Đức Chúa Trời có một người thay mặt dân Y-sơ-ra-ên mà xưng tội lỗi của cả dân sự ra trước mặt Đức Chúa Trời để cầu xin sự tha thứ, thì Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho dân sự và cứu đất ra khỏi sự tai vạ. Chính vì sự hiểu biết sự công bình của Đức Chúa Trời mà Đa-ni-ên đã dạn dĩ đứng vào chỗ xứt mẻ của dân Y-sơ-ra-ên, tức là giao ước giữa dân Y-sơ-ra-ên với Đức Chúa Trời đã bị tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phá huỷ, để cầu thay cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho chính mình ông ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Sự công bình của Đức Chúa Trời được tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho hết thảy loài người qua luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai-i và được nhiều lần nhắc lại qua các tiên tri của Ngài và chính Đức Chúa Trời đã phán dặn Giô-suê và qua Giô-suê mà dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết phải suy gẫm luật pháp của Ngài ngày và đêm và các luật pháp đó không được dời xa môi miệng của họ, hầu cho họ sẽ cẩn thận làm theo luật pháp đó mà được sự sống thành công, mạnh mẽ, được phước hạnh được sự sống lại và sự sống đời đời.

Những người mang chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời nên dân Y-sơ-ra-ên không nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng vì sự thương xót của Đức Chúa Trời và vì cố Danh Ngài mà Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ sai Con Ngài đến thế gian này để tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời ra cho dân sự của Ngài và cho muôn dân được biết.

Ê-sai 42:1-7: **Này, đây tớ ta đây, là kẻ ta nâng đỡ; là kẻ ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phớt nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dập tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lẽ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng môn mõi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục.**

Sự công bình của Đức Chúa Trời không giấu ở trên trời cũng chẳng giấu nơi đáy biển, vì sự công bình của Đức Chúa Trời chính là các mạng lệnh điều răn mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se và khi người ta vâng phục các mạng lệnh và giữ các điều răn đó, họ sẽ nhận được sự báo trả công bình của luật pháp và vì họ có vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời thì họ sẽ được ở trong sự bình an và đó là bông trái của sự công bình.

Ê-sai 48:1-19: **Hỡi nhà Gia-cốp, là những người được xưng bằng danh Y-sơ-ra-ên, ra từ nguồn Giu-đa, hãy nghe đây; các người chỉ danh Đức Giê-hô-va mà thề, kêu cầu Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng chẳng lấy lòng chân thật và công bình. Vì họ lấy thành thánh làm danh mình, và cậy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ta đã phán từ xưa về những sự qua rồi; những sự ấy ra từ miệng ta, và ta đã rao ra: ta đã làm thành linh, và những sự đó đã xảy đến. Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì ta biết người cứng cõi, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kẻ người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi**

điều đó, sao các người không nói phô đi? Từ nay về sau, ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kẻ người nói rằng: Này, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì danh mình mà tạm nhịn giận ta; vì sự vinh hiển mình mà nhịn nhục đối với người, đặng không hủy diệt người. Này, ta luyện người, nhưng không phải như luyện bạc; ta đã thử người trong lò hoạn nạn. Ấy là vì ta, vì một mình ta, mà ta sẽ làm điều đó; vì ta há để nhục danh ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển ta cho thần nào khác. Hỡi Gia-cốp, và người, Y-sơ-ra-ên ta đã gọi, hãy nghe lời ta: Ta là Đấng đó; ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng. Tay ta đã lập nền đất, tay hữu ta đã giương các tầng trời; ta gọi đến, trời đất đều đứng lên. Các người hãy nhóm lại hết thảy, và hãy nghe: Trong vòng họ có ai đã rao ra những sự này không? Người mà Đức Giê-hô-va yêu, sẽ làm điều đẹp ý Ngài nghịch cùng Ba-by-lôn, và cánh tay người sẽ giá lên nghịch cùng người Canh-dê. Ta, chính ta đã phán, và đã gọi người; ta đã khiến người đến, người sẽ làm thành vương đường lối mình. Các người hãy đến gần ta, và nghe điều này: Từ lúc ban đầu ta chưa từng nói cách kín giấu. Vừa lúc có sự ấy, ta đã ở đó rồi. Và, bây giờ, Chúa Giê-hô-va, và Thần của Ngài, sai ta đến. Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, là Đấng dạy cho người được ích, và dắt người trong con đường người phải đi. Than ôi! ước gì người đã để ý đến các điều răn ta! thì sự bình an người như sông, và sự công bình người như sóng biển, dòng dõi người như cát, hoa trái của ruột già người như sạn, danh người chẳng bị diệt bị xóa trước mặt ta.

Đức Chúa Trời ban luật pháp công bình của Ngài cho loài người ấy là để loài người được sống theo sự công bình của Ngài và được trở nên người công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời. Sự công bình của Đức Chúa Trời vốn đã được ban cho loài người từ lúc ban đầu cho đến khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác. Dầu vậy, Đức Chúa Trời sẵn sàng trả lại sự công bình cho loài người khi loài người tiếp nhận luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và làm theo, vì khi người ta làm theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời thì người ấy sẽ được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và chính sự trở thành người công bình mà người ta được bảo vệ khỏi tất cả mọi khí giới độc hại của ma quỷ.

Ê-sai 54:1-17: Hỡi kẻ son sẻ, không sanh đẻ kia, hãy ca hát. Hỡi người là kẻ chưa biết sự đau đớn sanh nở, hãy hát xướng reo mừng, vì con cái của vợ bị bỏ sẽ đông hơn con cái của đàn bà có chồng, Đức Giê-hô-va phán vậy. Hãy mở rộng nơi trại người, giương màn chỗ người ở. Chớ để chật hẹp; hãy giăng dây cho dài, đóng cọc cho chắc! Vì người sẽ lan rộng ra bên hữu và bên tả; dòng dõi người sẽ được các nước làm cơ nghiệp, và sẽ làm cho các thành hoang vu đông dân cư. Đừng sợ chi; vì người sẽ chẳng bị hổ thẹn. Chớ mắc cỡ; vì người chẳng còn xấu hổ nữa. Người sẽ quên điều sỉ nhục lúc còn thơ ấu, và đừng nhớ lại sự nhơ nhuốc trong khi mình đang góa bụa. Vì chồng người tức là Đấng đã tạo thành người; danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Đấng chuộc người tức là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, sẽ được xưng là Đức Chúa Trời của cả đất. Đức Giê-hô-va đã gọi người, như gọi vợ đã bị bỏ và phiến rầu trong lòng, như vợ cưới lúc còn trẻ và đã bị để, Đức Chúa Trời người phán vậy. Ta đã bỏ người trong một lát; nhưng ta sẽ lấy lòng thương xót cả thể mà thấu người lại. Trong cơn nóng giận, ta ẩn mặt với người một lúc, nhưng vì lòng nhân từ vô cùng, ta sẽ thương đến người, Đấng Cứu chuộc người là Đức Giê-hô-va phán vậy. Điều đó cũng như nước lụt về đời Nô-ê, như khi ta thề rằng nước lụt của Nô-ê sẽ không tràn ra trên đất nữa; thì ta cũng thề rằng ta sẽ không giận người nữa, và cũng không trách phạt người. Dầu núi dời, dầu đồi chuyển, nhưng lòng nhân từ ta đối với người chẳng dời khỏi người, lời giao ước bình an của ta chẳng chuyển, Đức Giê-hô-va, là Đấng thương xót người, phán vậy. Hỡi người đang cùng khốn, bị bão lung lay, mất sự yên ủi, này, ta sẽ lấy đơn sa lát đá người, sẽ lập nền người bằng thanh ngọc. Ta sẽ lấy hồng ngọc làm tường xếp người, lấy san hô làm các cửa người, và cả bờ cõi người đều làm bằng đá quý. Hết thảy con cái người sẽ được Đức Giê-hô-va dạy dỗ, và sự bình an của con cái người sẽ lớn. Người sẽ được đứng vững trong sự công bình, tránh khỏi sự hiếp đáp, vì chẳng sợ chi hết. Người sẽ xa sự kinh hãi, vì nó chẳng hề đến gần người. Này, nếu người ta lập mưu hại người, ấy chẳng phải bởi ta. Kẻ nào lập mưu hại người sẽ vì cố người mà sa ngã. Này, chính ta đã tạo thành người thợ rèn thổi lửa than, chế ra khí dụng để dùng; và cũng chính ta

đã tạo thành kẻ phá diệt đặng làm sự phá diệt. Phàm binh khí chế ra nghịch cùng người sẽ chẳng thành lợi, và người sẽ định tội mọi lưỡi dấy lên để xét đoán người. Đức Giê-hô-va phán: Ấy là phần cơ nghiệp của các tội tổ Đức Giê-hô-va, và sự công bình bởi ta ban cho họ.

Từ các đời tiên tri như Giê-rê-mi rôi Ê-sai rôi Ê-xê-chi-ên, Đức Chúa Trời đã rao trước về sự công bình mà dân Y-sơ-ra-ên đã không còn có ở trong mình nữa và vì cơ sự thiếu hụt đó mà tội lỗi đã cai trị họ và vì cơ tội lỗi mà tai họa cứ giáng hoài xuống trên đất và trên dân Y-sơ-ra-ên, tức là tuyển dân của Đức Chúa Trời. Để giải cứu tuyển dân của Ngài mà Đức Chúa Trời quyết định sẽ sai Con một Ngài, là người mà Ngài yêu dấu đó sẽ được Thần của Ngài ngự trên, để xuống thế gian này mà tỏ sự công bình của Ngài ra, hầu cho người ta sẽ nhận biết được giá trị của sự công bình đó là sự sống của người ta và Đức Chúa Trời sẵn sàng ban sự công bình đó cho những người trở lại cùng Ngài để hầu việc và thờ phượng Ngài.

Đức Chúa Trời nhân từ đã cảnh báo trước cho dân Y-sơ-ra-ên hàng trăm năm trước khi Con một của Ngài đến thế gian này, ấy là để cho người ta có thời gian để loan truyền tin tức tốt lành này cho loài người biết mà nghênh đón Con Ngài, nhưng khi Con một của Đức Chúa Trời đến, người ta đã không nghênh đón và ngay cả khi Con một của Ngài làm chứng về lẽ thật và rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, lòng của người ta vẫn không đói khát sự công bình mà Đức Chúa Trời đã công báo.

Ma-thi-ơ 5:6: Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ!

Chữ **đói** trong câu 6 này, đó là chữ **πεινῶ - peinaho**, số 3983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Đói một cách cùng cực, Nghèo khổ, bần cùng, Sự ao ước, Sự thèm muốn, khao khát;**

Chữ **khát** trong câu 6 này, đó là chữ **διψῶ - di psao**, số 1372 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Khát, khát nước, thèm khát;**

Lời Chúa Jêsus đã phán ra giữa đoàn dân đông này không phải là cho xác thịt nghe mà chính là cho tâm linh của người ta, tức là những người được Lời Chúa gọi là chiên lạc của nhà Đức Giê-hô-va.

Vì tâm linh của loài người vẫn còn khả năng nghe được tiếng của Đức Chúa Trời và tâm linh của người ta còn được gọi là tim đèn còn hơi cháy (ngún), vì không được xúc dầu. Lời của Đức Chúa Trời là ngọn đèn soi sáng nơi sự tối tăm của người ta và vì loài người ra từ Đức Chúa Trời nên khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra thì như sự sáng chiếu dội vào tâm linh (**vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va**) của những người đang nghe Lời của Đức Chúa Trời và sự sáng đó sẽ như dầu đổ vào trong cái bình của đèn đang trống rỗng đó và nếu như tâm linh của người ta thật lòng đang thèm muốn được trở lại làm con của Đức Chúa Trời, thì Thần của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho đèn đó được cháy sáng lên mà cai trị xác thịt mình để hành động trở lại với Đức Chúa Trời.

Chúa Jêsus đã tỏ ra lẽ thật này như sau: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nay, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.** (Giăng 8:37b).

Làm thế nào mà những người chưa tin Chúa lại có thể nghe mà nhận biết được tiếng gọi của Chúa?

Sáng thế ký 2:7: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.

Gióp 32:8: Nhưng có thần linh ở trong loài người, và hơi thở của Đấng toàn năng cho chúng sự khôn sáng.

Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng toàn năng ban cho tôi sự sống.

Thi-Thiên 33:6: Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.

Giăng 11:25: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi.

Trên đây là nền tảng về nguồn gốc của loài người và sự sống của loài người, tức là tâm linh của loài người. Đức Chúa Trời là Thần Linh và theo gốc của tiếng Hê-bơ-rơ (là ngôn ngữ của một dân tộc có từ trước trong Đức Chúa Trời) thì Thần Linh thuộc về thể khí, như gió mà xác thịt của muôn vật không thể nhìn thấy được. Khi Đức Chúa Trời hà sanh khí (**tức là hơi sống**) vào trong thân hình bằng bụi đất của A-đam, thì bấy giờ thân hình đó bắt đầu hoạt động và như vậy tâm linh của loài người (**vốn bởi một phần từ trong Đức Chúa Trời**) đã vào trong thân thể đó và hành động nên được gọi là một loài sanh linh (**tức là một vật sống động**)

Các thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và họ đều có quyền năng vốn có trong hơi thở của Đức Chúa Trời. A-đam cũng vậy, chính Đức Chúa Trời đã nắn các loài thú đồng mà dẫn đến trước mặt A-đam để cho A-đam đặt tên cho mỗi loài và như vậy, A-đam đã có đủ quyền năng (*vốn có trong hơi thở của Đức Chúa Trời*) để thi hành công việc mà Đức Chúa Trời sẽ giao cho.

Thi-Thiên 8:4-8: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đổi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển.

Thi-Thiên 82:6: Ta đã nói: Các ngươi là thần, hết thủy đều là con trai của Đấng Chí cao.

Khi Đức Chúa Trời phán xét A-đam, thì A-đam không chết như xác thịt của người ta, nhưng là sự bị phế truất quyền cai trị và sẽ hư mất trong cõi đời đời, chứ không biến mất như xác thịt của người chết sẽ trở thành bụi đất sau khi đã được chôn xuống đất.

Loài người ra từ A-đam đều là nạn nhân của A-đam, nên họ được Đức Chúa Trời ban cho một cơ hội để được sự cứu chuộc ra khỏi sự chết, đó là nếu như người ta nghe theo tiếng của Đức Chúa Trời và vâng giữ các mạng lệnh của Đức Chúa Trời và làm theo, thì tâm linh của người ta sẽ hưởng được sự sống lại và sự sống đời đời.

Mặc dù tâm linh của loài người trong thế gian này đang ngồi trong bóng của sự chết, nhưng tai của tâm linh người ta vẫn còn khả năng nghe và nếu như họ nghe được mà tin, hành động trở dậy để trở lại với Đức Chúa Trời thì Thần của Đức Chúa Trời sẽ biết điều đó và chính Ngài sẽ giải cứu tâm linh đó, bởi vì cả thế gian đều thuộc về Đức Chúa Trời.

Sự đói, khát là nói đến sự sống của người ta đang bị đe dọa bởi sự đói và sự khát, tức là những sự mà họ vốn đã từng được ăn, được uống hoặc gần đây hoặc là từ khi còn trong lòng mẹ. Bởi vì trước khi chúng ta được sanh ra trong xác thịt này, thì chúng ta (tức là tâm linh chúng ta) đã có từ trước trong Đức Chúa Trời và chúng ta chắc chắn đã nhận biết được sự công bình của Đức Chúa Trời, Cha của loài người.

Đức Chúa Trời sẵn lòng trả lại sự công bình cho những người nào quay trở lại với Ngài.

Gióp 33:19-30: Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi” Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng”. Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Đức Chúa Trời sẽ làm cho những người trở lại cùng Ngài được no đủ sự công bình của Ngài.

Châm ngôn 1:23: Nhân vì ta trách các ngươi, các ngươi khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các ngươi; Ta sẽ làm cho các ngươi biết những lời của ta.

Giê-rê-mi 31:33: Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.

Giô-ên 2:23-29: Hỡi con cái Si-ôn, các ngươi hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi! Vì Ngài ban mưa phải thời cho các ngươi về mùa đầu, và xuống mưa dồi dào về mùa đầu và mùa cuối cho các ngươi nơi tháng đầu tiên. Những sân sẽ đầy lúa mì, những thùng tràn rượu mới và dầu. Ta sẽ đền bù cho các ngươi về mấy năm đã bị cắn phá bởi cào cào, sâu lột vỏ, sâu keo, và châu chấu, là đạo binh lớn mà ta đã sai đến giữa các ngươi. Các ngươi sẽ đủ ăn và được

no nê. Các người sẽ ngợi khen danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là Đấng đã xử với các người cách lạ lùng. Rồi dân ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Các người sẽ biết rằng ta ở giữa Y-sơ-ra-ên, biết rằng ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, và chẳng có ai khác; dân ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Sau đó, ta sẽ đổ Thần ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, ta cũng đổ Thần ta lên.

Ê-sai 55:1: Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá.

VĂN CHÂU
